

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG ƯU ĐÃI

[English below]

Chặng bay (2 chiều)	Số hiệu chuyến bay áp dụng	Ngày bay trong tuần áp dụng
Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh	VN6025/VN7260	Tất cả các ngày trong tuần
TP. Hồ Chí Minh – Rạch Giá	VN8003	
Hà Nội – Tuy Hòa	VN7651	
Hà Nội – Đồng Hới	VN7593	
Đồng Hới – Hà Nội	VN7590	
Hà Nội – Đà Nẵng	VN7182/VN7164/VN199/VN7155/VN7183/VN7191/VN7193/VN7185	Thứ 2, thứ 3, thứ 4, Chủ Nhật
TP. Hồ Chí Minh – Đà Nẵng	VN6529/VN6518/VN6519/VN7519/VN7529/VN7145	
TP. Hồ Chí Minh – Nha Trang	VN6151/VN6150	
Hà Nội – Nha Trang	VN7562/VN7060/VN7568	
Hà Nội – Quy Nhơn	VN7622	
TP. Hồ Chí Minh – Đà Lạt	VN1387/VN7383/VN7382	Thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6
Điện Biên – Hà Nội	VN1807	
Huế – TP. Hồ Chí Minh	VN6161/VN7379	

TERMS AND CONDITIONS

Sectors (vice versa)	Applicable flight numbers	Travel days
Hanoi – Ho Chi Minh City	VN6025/VN7260	Every day
Ho Chi Minh City – Rach Gia	VN8003	
Hanoi – Tuy Hoa	VN7651	
Hanoi – Dong Hoi	VN7593	
Dong Hoi – Hanoi	VN7590	
Hanoi – Da Nang	VN7182/VN7164/VN199/VN7155/VN7183/VN7191/VN7193/VN7185	Mon, Tue, Wed, Sun
Ho Chi Minh City – Da Nang	VN6529/VN6518/VN6519/VN7519/VN7529/VN7145	
Ho Chi Minh City – Nha Trang	VN6151/VN6150	
Hanoi – Nha Trang	VN7562/VN7060/VN7568	
Hanoi – Quy Nhon	VN7622	
Ho Chi Minh City – Da Lat	VN1387/VN7383/VN7382	
Dien Bien – Hanoi	VN1807	Tue, Wed, Thu, Fri
Hue – Ho Chi Minh City	VN6161/VN7379	